

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 16-3-2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn AN, xã HV, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Anh Lê Văn B, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn AN, xã HV, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 22 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ng và anh Lê Văn B tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Hồng Vân, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 23-9-2016 nên quan hệ hôn nhân giữa anh B và chị Ng là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng không hòa thuận, nguyên nhân là do hai người không hợp tính nhau, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân 02 năm, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Xét thấy, vợ chồng anh B và chị Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình cần công nhận anh Lê Văn B và chị Trần Thị Ng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị Ng và anh B công nhận có một đứa con chung tên là Lê Thị Mỹ H sinh ngày 31/10/2013.

anh B và chị Ng thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Lê Thị Mỹ H cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến cháu đủ tuổi thành niên. chị Ng không cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận về nuôi con chung là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung: anh B và chị Ng trình bày không có tài sản chung

Về nghĩa vụ chung tài sản: Đương sự đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Đương sự thỏa thuận chị Ng chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ng và anh Lê Văn B.

- Về con chung: Giao cháu Lê Thị Mỹ H sinh ngày 31/10/2013 cho anh Lê Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến cháu đủ tuổi thành niên. chị Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh B và chị Ng không có tài sản chung

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Ng tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0002910 ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới. Chị Trần Thị Ng đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- UBND xã Hồng Vân;
- Lưu hồ sơ: VDS, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Nhân